

Bản án số: 126/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 09-7-2021

V/v: *Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Cường.

2. Ông Phạm Viết Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án, TAND huyện Yên Định, Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND huyện Yên Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 11/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2021, về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXX-ST ngày 08 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **HTH** - Sinh năm: 1984

Nơi ĐKKHKT: Khu 4, Thị trấn Q, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn 4, xã C, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh **HVT** - Sinh năm: 1982

Địa chỉ: Khu 4, Thị trấn Q, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt chị HTH, vắng mặt anh HVT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 12/01/2021, bản tự khai ngày 23/01/2021, quá trình làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị HTH trình bày: Chị và anh HVT tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện Cẩm Thủy vào ngày 06/4/2010. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường, nhưng từ năm 2017 đến năm 2019 anh HVT hay uống rượu và chửi mắng chị.

Nhưng vì thương con và giữ tiếng cho gia đình nên chị chấp nhận chịu đựng. Từ tháng 10/2020 đến bây giờ anh HVT uống rượu nhiều hơn, chửi mắng thậm chí còn đánh đập chị gây thương tích, chị đã báo cáo công an Thị trấn Q nhiều lần để giải quyết nhưng anh HVT vẫn không sửa đổi tính cách. Chị cùng gia đình đã khuyên bảo nhiều để đảm bảo hạnh phúc gia đình nhưng anh HVT vẫn không thay đổi, dẫn đến mâu thuẫn càng gay gắt, ảnh hưởng không nhỏ đến việc học hành của các con chị. Hiện nay vợ chồng đã ly thân, không quan tâm gì đến nhau.

Xác định không thể tiếp tục chịu đựng được nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh HVT.

Về con chung: Chị HTH khai vợ chồng có 02 con chung là cháu HTH, sinh ngày 27/9/2010 và cháu HMA, sinh ngày 17/10/2018. Hiện nay cháu Hải vẫn đang ở cùng với bố và ông bà tại Khu 4 Thị trấn Q, cháu Minh Anh đang do chị HTH nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị HTH đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được tiếp tục nuôi dưỡng cả 02 cháu. Chị HTH xác định chị có đủ điều kiện nuôi con nên không yêu cầu anh HVT phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung: Chị HTH xác định vợ chồng không có tài sản chung gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Chị HTH xác định vợ chồng không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết anh HVT cố tình không đến làm việc, nhưng đến ngày 04/6/2021 anh đã đến Tòa án. Tại bản tự khai ngày 04/6/2021, bị đơn là HVT trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị HTH tự nguyện kết hôn, đã đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa vào năm 2010. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường, đến năm 2018, chị HTH bỏ vào Đà Nẵng sinh sống, sau 1 năm thì quay về, anh cũng bỏ qua, khi đó anh làm trong ban quản lý dự án đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Nam. Đến cuối năm 2020 anh xin nghỉ việc về nhà tại khu 4 Thị trấn Q. Trong quá trình ở nhà thỉnh thoảng anh có đi uống rượu với bạn, có hôm cuối năm 2020 anh có uống rượu về, trong lúc không bình tĩnh đã tát chị HTH 02 cái. Sau đó anh cũng đã xin lỗi chị HTH nhưng chị HTH không tha thứ. Nay chị HTH làm đơn ly hôn thì anh cũng đồng ý ly hôn chị HTH.

Về con chung: Anh HVT xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu HTH, sinh ngày 27/9/2010 và cháu HMA, sinh ngày 17/10/2018. Khi vợ chồng ly hôn anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con và không yêu cầu chị HTH phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

Về tài sản chung và công nợ chung: Anh HVT xác định vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, HĐXX: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, HĐXX đã xác định đúng quan hệ tranh chấp và thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong việc giải quyết vụ án.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Áp dụng điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về hôn nhân: Đề nghị xử cho chị HTH được ly hôn anh HVT.

Về con chung: Giao cháu HTH, sinh ngày 27/9/2010 cho anh HVT trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giao cháu HMA, sinh ngày 17/10/2018 cho chị HTH trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về án phí: Chị HTH phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh HVT là bị đơn hiện đang cư trú tại Thị trấn Q, huyện Yên Định nên việc Tòa án nhân dân huyện Yên Định giải quyết ly hôn giữa chị HTH và anh HVT là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự, tiến hành thu thập chứng cứ, xác minh nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp, tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ đương sự theo đúng trình tự, thủ tục tố tụng do pháp luật quy định.

Anh HVT đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt, nên căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh HVT theo thủ tục chung.

[2] Về hôn nhân: Chị HTH và anh HVT kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chỉ chung sống được một thời gian ngắn rồi bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, bản thân anh HVT thường xuyên uống rượu say, không kiềm chế được bản thân nên có hành động chửi bới, đánh chị HTH, vợ chồng sống không hòa hợp, không có tiếng nói chung. Chị HTH xác định không thể tiếp tục chịu đựng nên đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng đã sống ly thân trong thời gian dài, không quan tâm gì đến nhau.

Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng chị HTH và anh HVT đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị HTH, xử cho chị HTH được ly hôn anh HVT.

[3] Về con chung: Vợ chồng chị HTH và anh HVT có 02 con chung là cháu HTH, sinh ngày 27/9/2010 và cháu HMA, sinh ngày 17/10/2018. Hội đồng xét xử xét thấy nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung của các đương sự đều chính đáng, nhưng để đảm bảo các điều kiện tốt nhất cho các cháu cũng như phù hợp với khả năng thực tế của các bên, Hội đồng xét xử xem xét chia mỗi người nuôi 01 con. Hiện nay cháu HTH đang sinh sống, học tập với bố và ông bà nội tại Khu 4 Thị trấn Q, qua xác minh điều kiện sinh hoạt của cháu đảm bảo nên giao cháu Hải cho anh HVT trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Đối với cháu HMA chưa đủ 3 tuổi, rất cần sự chăm sóc của mẹ, thực tế cháu vẫn đang do chị HTH nuôi dưỡng, vì vậy tiếp tục giao cháu Minh Anh cho chị HTH trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án chị HTH và anh HVT đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị HTH phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị HTH được ly hôn anh HVT.

2. Về con chung: Giao cháu HMA, sinh ngày 17/10/2018 cho chị HTH trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu HTH, sinh ngày 27/9/2010 cho anh HVT trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh HVT, chị HTH có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cấm.

Vì lợi ích của con, các bên đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

3. Về án phí: Chị HTH phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số

AA/2019/0005358 ngày 14/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa (*Chị HTH đã nộp đủ án phí*).

4. Về quyền kháng cáo bản án: Chị HTH được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh HVT được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Các đương sự;
- UBND xã C, huyện Cẩm Thủy;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hoàng